

Bản án số: **143/2020/HS-ST**  
Ngày 22-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Sương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Kim Tân

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2020/TLST -HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 3 năm 2000 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Trần Văn N, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1971. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01: Ngày 04/5/2020, bị Công an xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 95a về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Hình thức phạt tiền 500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/5/2020 cho đến nay. (bị cáo có mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Dương Thành V, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 4, Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Trần Hùng C, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Minh N1, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T2, xã L, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 19/5/2020, Công an xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tuần tra trên tuyến đường thuộc ấp Đông Minh, xã Lang Minh phát hiện bị cáo Trần Văn T điều khiển xe mô tô biển số 60S1-8163 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại kiểm tra. Khi kiểm tra tại chỗ đứng của bị cáo có 01 gói nylon, hàn kín, kích thước 1,5x3 cm chứa các hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo khai là ma túy mua của 01 người phụ nữ tên Vy ở Suối Cát với giá 500.000 đồng đang cầm trên tay thì bị rớt xuống đường. Nhận được tin báo, đội Cảnh sát kinh tế - ma túy Công an huyện Xuân Lộc đã kịp thời có mặt lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2019 cho đến nay. Ngày 19/5/2020, bị cáo được một người thanh niên tên Hưng ngụ tại xã Lang Minh (chưa rõ nhân thân lai lịch) nhờ mua ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng thì bị cáo đồng ý. Bị cáo nhận tiền của Hưng rồi đến nhà nghỉ 888 thuộc ấp Suối Cát 1, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc gặp Nguyễn Thị Thùy V1, sinh năm 1993, ngụ tại ấp H, xã B, huyện X mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 60S1-8163 đến trước trường Phan Chu Trinh, tuyến đường thuộc ấp Đông Minh, xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên.

\* Tại bản kết luận giám định số 1047/KLGD-PC09 ngày 27/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5192 gam, loại Methamphetamine.

*\* Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) gói ny lon hàn kín kích thước 1,5x3 cm, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, thu giữ của Trần Văn T được niêm phong ký hiệu là (M).

- 01 (một) xe mô tô loại Dream màu nâu, biển số 60S1-8163.

\* Đối với đối tượng tên Hưng nhờ Trần Văn T mua ma túy, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

\* Đối với Nguyễn Thị Thùy V1 có hành vi bán trái phép ma túy cho Trần Văn T hiện đã bị khởi tố trong một vụ án khác.

\* Đối với anh Trần Hùng C khi cho Trần Văn T mượn xe mô tô biển số 60S1-8163, anh C không biết việc T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKSXL ngày 27 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Trần Văn T, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo Trần Văn T mức án tù từ 14 tháng đến 16 tháng tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 01 gói ny lon hàn kín, kích thước 1,5x3 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng được giám định là Methamphetamine, có khối lượng: 0,5192 gam.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản và làm gia tăng các loại tội phạm về hình sự, là nguồn lây nhiễm nhiều căn bệnh nguy hiểm. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì được niêm phong số 1047/LKGD-PC09 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng tên Hưng nhờ Trần Văn T mua ma túy, do không rõ

nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thùy Vy có hành vi bán trái phép ma túy cho Trần Văn T hiện đã bị khởi tố trong một vụ án khác nên không xem xét.

Đối với anh Trần Hùng C khi cho bị cáo Trần Văn T mượn xe mô tô kiểu dáng Dream, màu nâu, biển số 60S1-8163, anh C không biết việc bị cáo T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên không xử lý; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại chiếc xe trên cho anh C là phù hợp.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1. Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T **01 (Một)** năm **02 (Hai)** tháng tù. **Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 5 năm 2020.**

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: tịch thu, tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định định 01 phong bì được niêm phong số 1047/LKGD-PC09 ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.)

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Sương**